**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN**

**Chủ đề nhánh : Đồ dùng gia đình bé**

**Tuần 4: Thực hiện từ 25/11 đến 01/12/2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **Hoạt động** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | | | **Thứ năm** | | | **Thứ sáu** |
| **Thể dục sáng** | - Thể dục: Trẻ tập với bài hát “ Chiếc khăn tay”.  - Hô hấp: Ngửi hoa  - Tay: Hai tay dang ngang, đưa ra trước, hạ thấp tay xuống  - Bụng: Gập người trước ngực.  - Chân: Chân đưa cao, hạ xuống theo nhịp. | | | | | | | | |
| **Hoạt động học** | **THỂ DỤC**  Ném trúng đích nằm ngang. | **LQVH**  Truyện: Chiếc ấm sành nở hoa | **GDÂN**  VĐ: Chiếc khăn tay.  NH: Ba ngọn nến lung linh. | | **LQVT**  So sánh chiều dài của 2 đối tượng. | | | **KPKH**  Trò chuyện về đồ dùng gia đình bé. | |
| **Hoạt động góc** | **\* Góc phân vai:** Siêu thị đồ dùng, người đầu bếp giỏi.  -Yêu cầu:  + Trẻ biết mô phỏng công việc người bán hàng và mua hàng người bán hàng biết chào mời khách, ân cần với khách, người mua biết trả tiền khi mua hàng.  + Biết công việc của người đầu bếp, biết cách chế biến các món ăn quen thuộc trong gia đình  - Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi nấu ăn trong góc.  - Tiến hành:: Cô trò chuyện với trẻ. Cháu về góc. Trẻ chơi, cô quan sát.  **\* Góc xây dựng:** Xây nhà cửa, vườn rau, ao cá.  -Yêu cầu: Cháu biết dùng các vật liệu để xây khu vui chơi.  - Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi trong góc.  - Tiến hành:: Cô trò chuyện với trẻ. Cháu về góc. Trẻ chơi, cô quan sát.  **\* Góc học tập:** Phân loại đồ dùng để ăn, để uống.  -Yêu cầu: Trẻ chơi biết phân loại đồ dùng trong gia đình mình.  - Chuẩn bị: Đồ dùng trong góc chơi như: ca, cốc, nồi, chén, đũa….  - Tiến hành:: Cô trò chuyện với trẻ. Cháu về góc. Trẻ chơi, cô quan sát.  **\* Góc nghệ thuật:** Nặn đồ dùng gia đình, tô màu đồ dùng gia đình.  -Yêu cầu: Trẻ biết kết hợp các kỹ thuật nặn, màu sắc để nặn được đồ dùng gia đình. Biết cách cầm bút để tô màu đồ dùng gia đình.  - Chuẩn bị: Bảng, đất nặn, mẫu, giấy A4, bút sáp màu.  Tiến hành:: Cô trò chuyện với trẻ. Cháu về góc. Trẻ chơi, cô quan sát.  **\* Góc thiên nhiên:** Chăm sóc chậu hoa của lớp.  -Yêu cầu: Trẻ biết tưới nước, xới đất trong chậu hoa cùng cô.  - Chuẩn bị: Dụng cụ làm vườn, dụng cụ để tưới.  - Tiến hành:: Cô trò chuyện với trẻ. Cháu về góc. Trẻ chơi, cô quan sát. | | | | | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Trò chuyện về một số hoạt động trong gia đình.  - Trò chơi học tập: Kết bạn.  - Chơi tự do. | - Trò chuyện về bửa ăn hằng ngày trong gia đình bé.  - Trò chơi vận động: Hái táo  - Chơi tự do. | | - Trò chuyện về thời tiết trong ngày và in hình đồ dùng lên cát.  - Trò chơi vận động: Mèo và chim sẻ  - Chơi tự do. | | | - Quan sát trò chuyên đồ dùng để ăn trong gia đình.  - Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây  - Chơi tự do. | | - Quan sát trò chuyện đồ dùng để uống trong gia đình.  - Trò chơi học tập: truyền tin  - Chơi tự do. |
| **Ăn, ngủ** | -Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.  - Trẻ ăn đúng giờ.  - Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.  - Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.  - Cho trẻ rửa mặt, ăn xế.  - Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng. | | | | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Luyện kĩ năng khéo léo của đôi tay thực hiện tốt bài vận động.  -Tăng cường tiếng việt.  + Túi cát: chuốc.  + Ném: Đ’hâm | - Luyện kĩ năng lắng nghe cô kể chuyện, trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc.  -Tăng cường tiếng việt.  + Cái ấm: Ca pee.  + Nồi: Gọ. | | - Luyện kĩ năng vận động cho trẻ. Phát triển thính giác, khả năng cảm thụ âm nhạc.  - Tăng cường tiếng việt.  + Anh em: Đhi noo.  + Ông bà: A dếch. | | | - Luyện kĩ năng so sánh, chiều dài của hai đối tượng, sử dụng đúng thuật ngữ toán học.  - Tăng cường tiếng việt.  + Bếp ga: Ta pee.  + Chén, đũa: Chén, đhũa. | | - Luyện kĩ năng phát triển nhận thức cho trẻ, phân biệt được các loại đồ dùng trong gia đình.  **TẠO HÌNH:**  Dán ngôi nhà của bé.  - Tăng cường tiếng việt.  + Nấu ăn: Za zẹ.  + Cái chổi: Pa ní. |

**DUYỆT CỦA BGH DUYỆT CỦA TTCM GV LẬP KẾ HOẠCH**

**Phạm Thị Thúy Lê Thị Lệ Lê Thị Lệ + Ating Thị Cúc**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

Chủ đề nhánh: Đồ dùng gia đình bé

***Thứ hai, ngày 25 tháng 11 năm 2024***

**1.Đón trẻ:**

- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.

- Chơi với các đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện cùng trẻ về đồ dùng trong gia đình bé.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát “Chiếc khăn tay”.

**3. Hoạt động học: THỂ DỤC**

**Đề tài: Ném trúng đích nằm ngang**

**a. Mục đích – yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ biết tên bài vận động.

- Dạy trẻ kĩ năng ném trúng đích nằm ngang đúng kĩ thuật.

**\* Kĩ năng:**

- Rèn khả năng khéo léo cho trẻ, phát triển tố chất thể lực nhanh mạnh khoẻ của trẻ.

- Giúp trẻ có khả năng định hướng trong không gian

**\* Giáo dục :**

- Trẻ có ý thức kĩ luật thói quen trong giờ học, hăng say tập luyện thích học thể dục, biết yêu quý quan tâm cộng tác với bạn bè khi chơi.

**b. Chuẩn bị:**

         - Sân bãi sạch sẽ, hai cây ngang làm đích, 4-6 túi cát

**c. Tiến hành hoạt động:**

**\* Khởi động**:

- Cô và cả lớp cùng khởi động cho các khớp tay chân thật mềm dẻo nào. Chuyển sang đội hình hàng dọc.

**\* Trọng động:**

**Bài tập phát triển chung**:

- (Tay 3, chân 2, bụng 5, bật 2)

- Động tác cơ tay vai: Đưa tay giang ngang gập khuỷu tay.

- Động tác cơ chân: Đưa chân ra trước và lên cao.

- Động tác cơ bụng: Quay người sang 2 bên.

- Động tác bật: Bật tách chân khép chân.

- Cho trẻ hát “Gia đình là số 1” về đội hình 2 hàng dọc.

**Vận động cơ bản: Ném trúng đích nằm ngang.**

- Hôm nay cô và các con sẽ cùng tham gia một cuộc thi xem ai ném trúng đích nhé!.

- Cô cho trẻ đọc tên bài vận động

- TTCB: Cô đứng chân trứơc chân sau tay cầm túi cát cùng phía với chân sau. Khi có hiệu lệnh ném, co giơ ngang tầm mắt và ném vào chính giữa đích.

- Trước khi vào cuộc thi cô mời 2 bạn lên làm mẫu để các bạn được nhìn rõ hơn.

- Các bạn vừa thực hiện rồi, vậy chúng mình có muốn thi đua không?

***Trẻ thực hiện:***

- Cô tổ chức cho 2 đội thi đua với nhau. Khi trẻ ném cô quan sát và sửa sai

cho trẻ, nhắc nhở trẻ thực hiện đúng.

- Tuyên dương động viên hai đội chơi.

**\* Trò chơi củng cố:  “Cáo và thỏ”**

- Hôm nay cô thấy các con rất ngoan và học rất giỏi nên cô thưởng cho các con một trò chơi đó là trò chơi: “Cáo và thỏ”

- Để chơi trò chơi này cô sẽ mời một bạn lên làm cáo còn tất cả làm thỏ và làm chuồng. Mỗi chú thỏ là 1 cái chuồng. Khi chơi các con thỏ đọc bài “trên bãi cỏ…..ăn thịt đấy” Lúc đó cáo xuất hiện các chú thỏ chạy nhanh chân về chuồng, nếu không sẽ bị cáo ăn thịt.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần đổi ngược lại bạn thỏ làm chuồng và ban làm chuồng sẽ là thỏ. Con thỏ nào bị cáo bắt sẽ là cáo.

**\* Hồi tĩnh:**

- Cho lớp đi nhẹ nhàng thành vòng tròn vài vòng.

**4. Hoạt động góc:**

**\* Góc phân vai:** Siêu thị đồ dùng, người đầu bếp giỏi.

-Yêu cầu:

+ Trẻ biết mô phỏng công việc người bán hàng và mua hàng người bán hàng biết chào mời khách, ân cần với khách, người mua biết trả tiền khi mua hàng.

+ Biết công việc của người đầu bếp, biết cách chế biến các món ăn quen thuộc trong gia đình.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi nấu ăn trong góc.

- Tiến hành: Cô trò chuyện với trẻ. Cháu về góc. Trẻ chơi, cô quan sát.

**\* Góc xây dựng:** Xây nhà cửa, vườn rau, ao cá.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi trong góc.

**\* Góc học tập:** Phân loại đồ dùng để ăn, để uống.

- Chuẩn bị: Đồ dùng trong góc chơi như: ca, cốc, nồi, chén, đũa….

**\* Góc nghệ thuật:** Nặn đồ dùng gia đình, tô màu đồ dùng gia đình.

- Chuẩn bị: Bảng, đất nặn, mẫu, giấy A4, bút sáp màu.

**\* Góc thiên nhiên:** Chăm sóc chậu hoa của lớp.

- Chuẩn bị: Dụng cụ làm vườn, dụng cụ để tưới.

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về một số hoạt động trong gia đình.

+ Trẻ biết được các hoạt động hằng ngày của các thành viên trong gia đình.

+ Rèn cho trẻ các kĩ năng phát triển nhận thức.

+ Giáo dục trẻ yêu quý các thành viên trong gia đình.

- Trò chơi học tập: Kết bạn.

- Chơi tự do.

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kĩ năng khéo léo của đôi tay thực hiện tốt bài vận động.

- Tăng cường tiếng việt.

+ Túi cát: chuốc.

+ Ném: Đ’hâm

**8. Đánh giá trẻ cuối ngày:**

……………………………………………………………..…………………

……………………………………………………………….………………………

……………………………………………………………………………..…………

……………………………………………………………………………..…………

………………………………………………………………………………..………

**===//===//===//===//===//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

Chủ đề nhánh: Đồ dùng gia đình bé

***Thứ ba, ngày 26 tháng 11 năm 2024***

**1.Đón trẻ:**

- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.

- Chơi với các đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện cùng trẻ về đồ dùng trong gia đình bé.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát “Chiếc khăn tay”.

**3. Hoạt động học: LQVH**

**Đề tài: Truyện “Chiếc ấm sành nở hoa”**

**a. Mục đích – yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ biết tên chuyện và tên nhân vật trong truyện: Chiếc ấm sành bị vứt ngoài đường và được cô bé nhặt về trồng hoa .

\* **Kỹ năng**:

- Phát triển ngôn ngữ, luyện kỹ năng nói dài câu và bắt chước giọng nhân vật thể hiện được tình cảm yêu quý của mình đối với nhân vật ,khả năng chú ý ghi nhớ của trẻ.

**\* Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ yêu quí đồ dùng trong gia đình.

**b. Chuẩn bị:**

         - Tranh thể hiện nội dung câu chuyện: Chiếc ấm sành nở hoa.

**c. Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1**: Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ hát bài : Cái ấm sành .

- Trò chuyện về nội dung bài hát?

Hôm nay cô muốn kể cho các con nghe một câu chuyện rất hay về chiếc ấm sành.

**\* Hoạt động 2: Hoạt động trọng tâm**

- Cô kể lần 1: Giới thiệu tên câu chuyện, tên tác giả. Nội dung câu chuyện

- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh hoạ, trích dẫn đàm thoại.

- Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì ?

***Đoạn 1:*** “Có một chiếc ấm ....ấm áp và khô ráo”. Chiếc ấm sành bị vứt ấm sành rất buồn và có một đôi bướm bay vào lòng ấm trú mưa.

- Ấm bị vứt ở đâu ? Ấm có buồn không ?

- Ai đã và lòng ấm sành để trú mưa ?

***Đoạn 2***: “Mưa tạnh đôi bướm vàng bay đi ........gieo hạt vào”. Đôi bướm bay đi ấm sành buồn và khóc có một cô bé đi qua nhặt về, gieo hạt vào.

- Ai đã nhặt ấm về ? Cô bé đã làm gì với chiếc ấm ?

- Chuyện gì đã xảy ra khi cô bé gieo hạt giống xuống ?

***Đoạn 3:*** “Hạt giống bỗng một hôm....không còn buồn và thiếu bạn nữa” . Hạt giống nảy mầm thành cây ra hoa ong bướm đến bay lượn.

- Ấm còn cô đơn không ? Vì sao ?

- Các con phải làm gì để giữ gìn cho đồ dùng đồ trong gia đình ?

- Cô cho trẻ xem phim trình chiếu về câu chuyện: ”Chiếc ấm sành nở hoa”.

**\* Hoạt động 3: Trò chơi củng cố:  “Đóng kịch câu chuyện”**

- Cô cho trẻ vào vai trẻ tự chọn.

- Cô hướng dẫn trẻ chơi.

- Nhận xét sau trò chơi.

**\* Kết thúc hoạt động:**

- Cho trẻ hát bài “Bé quét nhà”.

**4. Hoạt động góc:**

**\* Góc xây dựng:** Xây nhà cửa, vườn rau, ao cá.

-Yêu cầu: Cháu biết dùng các vật liệu để xây khu vui chơi.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi trong góc.

- Tiến hành:: Cô trò chuyện với trẻ. Cháu về góc. Trẻ chơi, cô quan sát.

**\* Góc phân vai:** Siêu thị đồ dùng, người đầu bếp giỏi.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi nấu ăn trong góc.

**\* Góc học tập:** Phân loại đồ dùng để ăn, để uống.

- Chuẩn bị: Đồ dùng trong góc chơi như: ca, cốc, nồi, chén, đũa….

**\* Góc nghệ thuật:** Nặn đồ dùng gia đình, tô màu đồ dùng gia đình.

- Chuẩn bị: Bảng, đất nặn, mẫu, giấy A4, bút sáp màu.

**\* Góc thiên nhiên:** Chăm sóc chậu hoa của lớp.

- Chuẩn bị: Dụng cụ làm vườn, dụng cụ để tưới.

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về bửa ăn hằng ngày trong gia đình bé.

+ Trẻ biết được hằng ngày trong gia đình ăn những món ăn gì.

+ Rèn cho trẻ kĩ năng tự phục vụ trong bữa ăn như tự cầm muỗng xúc ăn.

+ Giáo dục trẻ ăn đầy đủ chất.

- Trò chơi vận động: Hái táo

- Chơi tự do.

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kĩ năng lắng nghe cô kể chuyện, trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc.

-Tăng cường tiếng việt.

+ Cái ấm: Ca pee.

+ Nồi: Gọ.

**8. Đánh giá trẻ cuối ngày:**

……………………………………………………………..…………………

……………………………………………………………….………………………

……………………………………………………………………………..…………

……………………………………………………………………………..…………

………………………………………………………………………………..………

**===//===//===//===//===//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

Chủ đề nhánh: Đồ dùng gia đình bé

***Thứ tư, ngày 27 tháng 11 năm 2024***

**1.Đón trẻ:**

- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.

- Chơi với các đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện cùng trẻ về đồ dùng trong gia đình bé.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát “Chiếc khăn tay”.

**3. Hoạt động học: GDÂN**

**Đề tài: VĐ “Chiếc khăn tay”**

**NH: Ba ngọn nến lung linh.**

**a. Mục đích – yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ thuộc bài hát biết vận động theo bài hát cùng cô.

- Trẻ biết chơi trò chơi âm nhạc.

\* **Kĩ năng**:

- Biết phối hợp giữa động tác với lời ca một cách thành thạo, nhịp nhàng.

- Rèn cho trẻ khả năng cảm thụ âm nhạc, luyện cho trẻ khả năng mạnh dạn tự tin khi biểu diễn.

**\* Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ tình cảm gia đình, lòng biết ơn, kính trọng ông bà bố mẹ.

**b. Chuẩn bị:**

          - Hình ảnh để chơi trò chơi .

- Sân khấu.

**c. Tiến hành hoạt động:**

**\* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**

- Cô giới thiệu chương trình biểu diễn về chủ đề gia đình .

- Xin chào mừng 5 gia đình đến với hội thi “Gia đình thử tài”.

- Cô cho các gia đình lên giới thiệu về mình .

**\* Hoạt động 2: Hoạt động trọng tâm**

- Cô vận động lần 1 cho trẻ xem.

- Vận động lần 2 kết hợp phân tích từng động tác.

**Trẻ thực hiện:**

- Cô mời lần lượt từng trẻ lên thực hiện.

- Thi đua giữa các tổ, nhóm.

- Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ.

- Các con có yêu quý gia đình của mình không ? Yêu quý gia đình của mình các con phải làm gì ?

**Nghe hát: “Ba ngọn nến lung linh”**

- Cô hát lần 1: Giới thiệu tên bài hát Ba ngọn nến lung linh, sáng tác Ngọc Lễ

+ Bài hát nói về tình cảm gia đình.Gia đình là nơi chúng ta khôn lớn, chan chứa biết bao niềm vui, những kỷ niệm đẹp của tuổi thơ.

- Cô hát lần 2 kết hợp với múa.

**\* Hoạt động 3: Trò chơi củng cố: “Lắng nghe âm thanh tìm đồ vật”.**

- Cách chơi: Trẻ ngồi thành hình vòng tròn. Chọn một trẻ đi ra bên ngoài lớp. Cô dấu đồ vật vào 1 trẻ, mỗi trẻ cách nhau 1 khoảng cách nhất định. Cả lớp hát, trẻ từ ngoài vào, đi men theo các bạn ngồi vòng tròn. Nếu trẻ đi càng đến đồ vật cất dấu thì cả lớp càng hát to dần lên, nếu đi càng xa đồ vật thì cả lớp càng hát nhỏ dần. Trẻ sẽ lắng nghe tiếng hát để chỉ vào chổ dấu đồ vật.

- Luật chơi: Trẻ chỉ đúng thì được cả lớp hoan hô và trẻ có đồ vật bị tìm thấy sẽ tiếp tục làm người chơi. Nếu trẻ đó không tìm được đồ vật cất dấu thì phải nhảy lò cò hoặc đứng giữa lớp hát một bài, cô chỉ định người khác lên chơi.

**\* Kết thúc hoạt động:**

- Cho trẻ cùng vận động lại bài: “Chiếc khăn tay”.

**4. Hoạt động góc:**

**\* Góc học tập:** Phân loại đồ dùng để ăn, để uống.

-Yêu cầu: Trẻ chơi biết phân loại đồ dùng trong gia đình mình.

- Chuẩn bị: Đồ dùng trong góc chơi như: ca, cốc, nồi, chén, đũa….

- Tiến hành:: Cô trò chuyện với trẻ. Cháu về góc. Trẻ chơi, cô quan sát.

**\* Góc xây dựng:** Xây nhà cửa, vườn rau, ao cá.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi trong góc.

**\* Góc phân vai:** Siêu thị đồ dùng, người đầu bếp giỏi.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi nấu ăn trong góc.

**\* Góc nghệ thuật:** Nặn đồ dùng gia đình, tô màu đồ dùng gia đình.

- Chuẩn bị: Bảng, đất nặn, mẫu, giấy A4, bút sáp màu.

**\* Góc thiên nhiên:** Chăm sóc chậu hoa của lớp.

- Chuẩn bị: Dụng cụ làm vườn, dụng cụ để tưới.

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết.

- Trò chuyện về thời tiết trong ngày và in hình đồ dùng lên cát.

+ Trẻ biết quan sát thời tiết trong ngày như thế nào. Biết cách in các đồ dùng lên cát.

+ Rèn cho trẻ kĩ năng quan sát, kĩ năng khéo léo.

+ Giáo dục trẻ sau khi chơi xong rửa tay sạch sẽ, cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Trò chơi vận động: Mèo và chim sẻ

- Chơi tự do

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kĩ năng vận động cho trẻ. Phát triển thính giác, khả năng cảm thụ âm nhạc.

- Tăng cường tiếng việt.

+ Anh em: Đhi noo.

+ Ông bà: A dếch.

**8. Đánh giá trẻ cuối ngày:**

……………………………………………………………..…………………

……………………………………………………………….………………………

……………………………………………………………………………..…………

……………………………………………………………………………..…………

………………………………………………………………………………..………

**===//===//===//===//===//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

Chủ đề nhánh: Đồ dùng gia đình bé

***Thứ năm, ngày 28 tháng 11 năm 2024***

**1.Đón trẻ:**

- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.

- Chơi với các đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện cùng trẻ về đồ dùng trong gia đình bé.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát “Chiếc khăn tay”.

**3. Hoạt động học: LQVT**

**Đề tài: So sánh chiều dài của 2 đối tượng.**

**a. Mục đích, yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

-  Trẻ nhận biết được sự khác biệt về chiều dài của hai đối tượng, sử dụng đúng từ dài hơn – ngắn hơn.

- Trẻ biết cách chơi, luật chơi của trò chơi.

\* **Kĩ năng:**

- Rèn kĩ năng so sánh, ước lượng chiều dài của hai đối tượng, sử dụng đúng thuật ngữ toán học: Dài hơn – ngắn hơn.

**\* Giáo dục:**

- Giáo duc trẻ biết vâng lời cô giáo, hứng thú tham gia vào hoạt động

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi.

**b. Chuẩn bị:**

**\* Không gian tổ chức**: Lớp học sạch sẽ, thoáng mát

**\* Đồ dùng:**

- Của cô: Giáo án, xắc xô, máy vi tính, 2 băng giấy dài và ngắn, 2 tranh trò chơi, bài hát.

- Của trẻ: Mỗi trẻ 2 băng giấy dài và ngắn.

**c. Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**\* Hoạt động 1 : Ổn định, tổ chức**

- Cho trẻ hát bài « Cả nhà thương nhau ».

+ Trò chuyện về bài hát.

+ Hôm nay cô có món quà bất ngờ mang đến cho lớp mình.

Các con hãy nhanh chân về chổ lấy món quà nào ?

**\* Hoạt động 2:** **Nội dung trọng tâm**

**Ôn nhận biết to- nhỏ:**

- Hôm nay có sinh nhật bạn búp bê cô có chuẩn bị một món quà tặng bạn. Các con có nhận xét gì về 2 hộp quà

Cho trẻ phát âm lại to hơn, nhỏ hơn

Rồi các con cùng nhìn xem thầy cô còn giành món quà gì cho các con nữa nào?

**So sánh chiều dài của hai đối tượng**

- Món quà gì vậy các con ?

- Có băng giấy màu gì ?

- Bây giờ các con hãy dùng 2 băng giấy đó xếp cạnh nhau xem nào ?

- Các con có nhận xét gì về 2 băng giấy đó ?

+ Các con hãy so sánh và nói xem băng giấy màu đỏ và băng giấy màu xanh như thế nào với nhau? Gọi 2-3 trẻ nhận xét.

+ Băng giấy nào dài hơn?

+ Băng giấy nào ngắn hơn?

+ Vì sao con biết?

- Bây giờ các con hãy xếp băng giấy màu xanh chồng lên băng giấy màu đỏ khi xếp các con phải xếp 2 đầu băng giấy phía bên trái sát mép nhau

+ Băng giấy màu đỏ như­ thế nào với băng giấy màu xanh

- Vì sao con biết ?

+ Băng giấy màu xanh như thế nào với băng giấy màu đỏ

- Vì sao con biết ?

- Cô chính xác lại bằng thao tác so sánh và chỉ cho trẻ thấy:

+ Băng giấy màu đỏ dài hơn băng giấy màu xanh vì khi cô xếp chồng băng giấy màu xanh lên băng giấy màu đỏ thì đầu kia của băng giấy màu đỏ thừa 1 đoạn.

+ Đây là phần thừa của băng giấy đỏ.

+ Băng giấy màu xanh ngắn hơn băng giấy màu đỏ vì khi cô chồng băng giấy màu xanh lên băng giấy màu đỏ thì đầu kia của băng giấy màu xanh thiếu 1 đoạn.

- Vậy băng giấy màu nào dài hơn băng giấy màu nào ngắn hơn

Hôm nay các con rất giỏi cô sẽ thưởng cho các con trò chơi bé thông minh

**\* Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**

**Trò chơi 1: “Bé thông minh”**

- Chọn cho cô băng giấy màu đỏ

- Băng giấy màu xanh

- Cô nói chọn băng giấy dài hơn – trẻ đưa băng giấy màu đỏ và nói dài hơn.

- Cô nói chọn băng giấy ngắn hơn – trẻ đưa băng giấy màu xanh và nói ngắn hơn.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

**Trò chơi 2: “Thi xem đội nào nhanh**”

Cách chơi: cô chia lớp thành 2 đội và yêu cầu một đội lần 1 lấy chấm tròn gắn vào những đồ dùng có kích thước dài hơn. Mỗi bạn lên 1 lần chỉ gắn được 1 chấm tròn rồi về cuối hàng và bạn tiếp theo lên gắn.

Lần 2: Gắn những chấm tròn vào những đồ dùng ngắn hơn

Luật chơi: Đội nào gắn đúng và nhiều thì chiến thắng.

Cô cho trẻ chơi 2 – 3 lần

**\* Kết thúc hoạt động**

- Hát bài “Cô và mẹ” và chuyển sang hoạt động khác.

**4. Hoạt động góc:**

**\* Góc nghệ thuật:** Nặn đồ dùng gia đình, tô màu đồ dùng gia đình.

- Yêu cầu: Trẻ biết kết hợp các kỹ thuật nặn, màu sắc để nặn được đồ dùng gia đình. Biết cách cầm bút để tô màu đồ dùng gia đình.

- Chuẩn bị: Bảng, đất nặn, mẫu, giấy A4, bút sáp màu.

- Tiến hành:: Cô trò chuyện với trẻ. Cháu về góc. Trẻ chơi, cô quan sát.

**\* Góc học tập:** Phân loại đồ dùng để ăn, để uống.

- Chuẩn bị: Đồ dùng trong góc chơi như: ca, cốc, nồi, chén, đũa….

**\* Góc xây dựng:** Xây nhà cửa, vườn rau, ao cá.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi trong góc.

**\* Góc phân vai:** Siêu thị đồ dùng, người đầu bếp giỏi.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi nấu ăn trong góc.

**\* Góc thiên nhiên:** Chăm sóc chậu hoa của lớp.

- Chuẩn bị: Dụng cụ làm vườn, dụng cụ để tưới.

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết.

- Quan sát trò chuyên đồ dùng để ăn trong gia đình.

+ Trẻ biết được những loại đồ dùng nào là để ăn, trẻ biết tên gọi.

+ Rèn cho trẻ kĩ năng phân biệt đúng các loại đồ dùng.

+ Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình.

- Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây

- Chơi tự do.

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kĩ năng so sánh, chiều dài của hai đối tượng, sử dụng đúng thuật ngữ toán học.

- Tăng cường tiếng việt.

+ Bếp ga: Ta pee.

+ Chén, đũa: Chén, đhũa.

**8. Đánh giá trẻ cuối ngày:**

……………………………………………………………..…………………

……………………………………………………………….………………………

……………………………………………………………………………..…………

……………………………………………………………………………..…………

………………………………………………………………………………..………

**===//===//===//===//===//====//===**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

Chủ đề nhánh: Đồ dùng gia đình bé

***Thứ sáu, ngày 29 tháng 11 năm 2024***

**1.Đón trẻ:**

- Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.

- Chơi với các đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện cùng trẻ về đồ dùng trong gia đình bé.

**2.Thể dục sáng:** Tập với bài hát “Chiếc khăn tay”.

**3. Hoạt động học: KPKH**

**Đề tài: Trò chuyện về đồ dùng gia đình bé.**

**a. Mục đích, yêu cầu:**

**\* Kiến thức:**

- Trẻ biết được đặc điểm, công dụng, chất liệu của các loại đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống

- Trẻ biết cách sử dụng và giữ gìn các đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống. Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu cô đã chuẩn bị để làm nên các loại đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống.

**\* Kĩ năng:**

- Trẻ biết gọi tên, nêu đặc điểm nổi bật của đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống thông qua việc quan sát.

- Rèn khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ định ở trẻ.

- Phát triển kĩ năng trao đổi, phối hợp với bạn thông qua các hoạt động nhóm

- Trẻ có kĩ năng làm việc theo nhóm.

**\* Giáo dục:**

- Trẻ tích cực, hứng thú, vui vẻ tham gia vào hoạt động.

**b. Chuẩn bị:**

+ Bát, đĩa, ly, ca, bàn cho trẻ.

+ Đồ dùng để trẻ làm đồ dùng để ăn đồ dùng để uống: Vỏ sữa, vỏ sữa chua, giấy màu, bút màu, kéo,….

**c. Tiến hành tổ chức hoạt động:**

**\* Hoạt động 1 : Ổn định, tổ chức**

**- Các con cùng cô đi tham quan hội chợ quê nhé!**

**- Cho trẻ tự do tham quan, trải nghiệm**

**- Trò chuyện:**

**+ Các con nhìn xem trong hội chợ có những đồ dùng gì?**

**+ Các đồ dùng này dùng để làm gì?**

**- Trong hội chợ có bát, đĩa, ca, tách, ly, ấm nước,… là những đồ dùng dùng để ăn, để uống.**

**- Hôm nay, cô sẽ cho các con tìm hiểu những đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống nhé.**

**\* Hoạt động 2:** **Nội dung trọng tâm**

- Khi tham quan hội chợ cô cũng có mua về một số đồ dùng, bây giờ cô mời đại diện các nhóm lên lấy đồ dùng về cho nhóm mình nào.

- Các con có thể sờ và tự cảm nhận xem các đồ dùng của cô đã mua về có đặc điểm gì và đồ dùng đó dùng để làm gì.

- Cô quan sát và lắng nghe trẻ tương tác trao đổi với nhau, cô đặt câu hỏi gợi mở để trẻ trả lời.

- Cô vừa cho các con khám phá về đồ dùng gì?

- Cô cũng có mua cho mình một số đồ dùng các con nhìn xem cô có gì nhé.

**Đồ dùng để ăn**

+ Con hãy chia sẻ về những gì mình vừa khám phá (gợi ý trẻ trả lời, động viên trẻ)

- Cô đưa cái bát và hỏi trẻ: Đây là cái gì?

- Cái bát hay còn được gọi là cái chén đấy

- Cho trẻ phát âm “cái bát”

+ Cái bát có những đặc điểm gì?

+ Cái bát được làm từ chất liệu gì?

+ Các con dùng cái bát để làm gì?

Giáo dục trẻ: Khi các con ăn cơm các con phải bưng cái bát bằng hay tay, bưng cẩn thận để không làm rơi bát, khi ăn các con phải lấy một tay để giữ bát lại các con đã nhớ chưa nào.

Ngoài cái bát làm bằng inox ra các con còn biết trong lớp mình có cái bát làm bằng chất liệu gì nữa? (Bằng nhựa, bằng sứ,…)

Quan sát cái đĩa:

+ Đây là cái gì các con?

+ Cho trẻ phát âm “Cái đĩa”

Cái đĩa hay còn gọi là cái dĩa đấy!

+ Cái đĩa có những bộ phận nào?

+ Cái đĩa có màu gì?

+ Cái đĩa được làm từ chất liệu gì?

+ Cái đĩa dùng để làm gì?

Giáo dục trẻ: Cái đĩa dùng để đựng thức ăn, khi các con bưng vào bàn các con nhớ phải bưng bằng hai tay để không làm rơi đĩa nhé.

Ngoài cái đĩa làm bằng nhựa ra các con còn biết cái đĩa làm bằng chất liệu gì nữa? (Bằng sứ,…)

**So sánh:**

- Cái bát và cái đĩa có điểm gì giống và khác nhau?

+ Giống nhau: Đều là đồ dùng dùng để ăn

+ Khác nhau: Miệng cái đĩa to hơn miệng cái bát, cái bát làm bằng inox cái đĩa làm bằng nhựa.

**Đồ dùng để uống:**

- Cái ly:

+ Đây là cái gì các con?

+ Cho trẻ phát âm “cái ly”

+ Cái ly có những bộ phận nào?

+ Cái ly được làm từ chất liệu gì?

+ Các con dùng cái ly để làm gì?

Ngoài cái ly làm bằng nhựa ra các con còn biết cái ly làm bằng chất liệu gì nữa? (Bằng thuỷ tinh, bằng sứ,…)

- Cái ca:

+ Đây là cái gì các con?

+ Cho trẻ phát âm “Cái ca”

+ Cái ca dùng để làm gì?

+ Cái ca có những bộ phận nào?

+ Cái ca được làm từ chất liệu gì?

Giáo dục trẻ: Khi ở nhà hay khi ở lớp các con dùng ca phải cầm ở tay cầm,bằng hai tay, để không làm rơi ca, rơi ly nhé.

Ngoài cái ca làm bằng nhựa ra các con còn biết cái ca làm bằng chất liệu gì nữa? (Bằng inox, bằng sứ,…)

**So sánh:**

- Cái ly và cái ca có điểm gì giống và khác nhau?

+ Giống nhau: Đều là đồ dùng dùng để uống.

+ Khác nhau: Cái ly không có tay cầm còn cái ca có tay cầm, Cái ly làm bằng nhựa còn cái ca làm bằng inox.

- Cái bát, cái đĩa, cái ly, cái ca là đồ dùng để phục vụ nhu cầu ăn uống, là một trong những nhu cầu của gia đình đấy các con ạ.

- Ngoài cái bát, cái đĩa, cái ly, cái ca ra các con còn biết đồ dùng gì dùng để ăn, để uống nữa?

**\* Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**

**Trò chơi: “ Phân loại đồ dùng”.**

- Cách chơi: Chia trẻ làm 2 đội nhiệm vụ 2 đội sẽ phân loại đồ dùng theo yêu cầu của cô.

+ Đội 1 sẽ lên chọn những đồ dùng để ăn đem về đội của mình.

+ Đội 2 sẽ chọn những đồ dùng để uống đem về đội của mình.

- Đội nào chọn đúng và có số lượng nhiều sẽ giành chiến thắng.

- Tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét tuyên dương sau trò chơi.

**\* Kết thúc hoạt động**

- Hát bài: “Nhà mình rất vui”.

**4. Hoạt động góc:**

**\* Góc xây dựng:** Xây nhà cửa, vườn rau, ao cá.

-Yêu cầu: Cháu biết dùng các vật liệu để xây khu vui chơi.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi trong góc.

- Tiến hành: Cô trò chuyện với trẻ. Cháu về góc. Trẻ chơi, cô quan sát.

**\* Góc phân vai:** Siêu thị đồ dùng, người đầu bếp giỏi.

- Chuẩn bị: Các loại đồ dùng, đồ chơi nấu ăn trong góc.

**\* Góc học tập:** Phân loại đồ dùng để ăn, để uống.

- Chuẩn bị: Đồ dùng trong góc chơi như: ca, cốc, nồi, chén, đũa….

**\* Góc nghệ thuật:** Nặn đồ dùng gia đình, tô màu đồ dùng gia đình.

- Chuẩn bị: Bảng, đất nặn, mẫu, giấy A4, bút sáp màu.

**\* Góc thiên nhiên:** Chăm sóc chậu hoa của lớp.

- Chuẩn bị: Dụng cụ làm vườn, dụng cụ để tưới.

**5. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết.

- Quan sát trò chuyện đồ dùng để uống trong gia đình.

+ Trẻ biết được những loại đồ dùng nào là để uống, trẻ biết tên gọi đồ dùng để uống trong gia đình.

+ Rèn cho trẻ kĩ năng phân biệt gọi tên đúng các loại đồ dùng.

+ Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng trong gia đình.

- Trò chơi học tập: “Truyền tin”

- Chơi tự do.

**6. Hoạt động vệ sinh/ ăn/ ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

**7. Hoạt động chiều:**

- Luyện kĩ năng phát triển nhận thức cho trẻ, phân biệt được các loại đồ dùng trong gia đình.

**HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH:** Dán ngôi nhà của bé.

- Tăng cường tiếng việt.

+ Nấu ăn: Za zẹ.

+ Cái chổi: Pa ní.

**8. Đánh giá trẻ cuối ngày:**

……………………………………………………………..………….………

……………………………………………………………….………………………

……………………………………………………………………………..…………

……………………………………………………………………………..…………

………………………………………………………………………………..………